

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2024/HS-ST

Ngày: 04-4-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Hồ Thị Lan Hương**.

2/ Bà **Âu Thị Kiều Sương**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông **Cao Duyệt Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hoàng N, sinh năm 2000; tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng N: Ông **Võ Vũ L** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B. (Có mặt)

- Bị hại: Nguyễn Công M, sinh năm 1992; Nơi cư trú: 47C, ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: 47C, ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

2. Nguyễn Văn S, sinh năm 1966; Nơi cư trú: 47C, ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

3. Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Nơi cư trú: 35 ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre. (*Có mặt*)

4. Dương Bảo Q, sinh năm 1984; Nơi cư trú: 70, ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre. (*Vắng mặt*)

- *Người làm chứng*: Trần Văn K, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp M, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 15/10/2023, Nguyễn Công M đến nhà Dương Bảo Q tại ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre để uống rượu. Một lúc sau, Lê Hoàng N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng - đen, biển số 71B4-842.28 đến. Trong lúc nhóm uống rượu, M và N đã xảy ra mâu thuẫn, M cầm cái chén trên bàn đánh một cái trúng vào đầu của N nhưng không gây thương tích. Do bị đánh, N bức tức liền lấy xe mô tô biển số 71B4- 842.28 chạy về nhà lấy 01 con dao Thái Lan dài 23cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, có một bề sắc (bén) rồi quay lại nhà Q đi đến chỗ M đang ngồi, tay phải cầm dao, tay trái vịn vào người M, đâm 01 cái trúng vào ngực phải của M gây thương tích. Bị đâm, M đứng lên, giằng co qua lại với N nên tiếp tục bị lưỡi dao gây thương tích ở tay trái, M đẩy được N ra và bỏ chạy. Nguyên về nhà, vứt con dao xuống sông A, sau đó N tìm được con dao và giao cho công an. M được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu, M có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự ngày 01/11/2023.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 dao Thái Lan dài 23cm (lưỡi dao dài 11cm và cán dao dài 12cm), cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, có một bề sắc (bén);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng đen, biển số 71B4-842.28, đã qua sử dụng;

- 01 cái bàn bằng kim loại;

- 04 ghế nhựa.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 387-23/KLTTCT-TTPYBT ngày 05/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo thành ngực phải dưới xương đòn kích thước trung bình.

- Sẹo dẫn lưu màng phổi phải đường nách trước kích thước trung bình.

- Sẹo phẫu thuật ngực phải kích thước trung bình.

- 02 sẹo phẫu thuật ngực phải kích thước nhỏ.

- 02 sẹo 1/3 dưới mặt ngoài cẳng tay trái kích thước nhỏ.

- Tổn thương màng phổi phải di chứng dày dính màng phổi phải nhỏ hơn 1/4 diện tích một phế trường.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Công M tại thời điểm giám định là: 20% (Hai mươi phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

Phân tích tỷ lệ từng vết thương:

+ Sẹo thành ngực phải dưới xương đòn kích thước trung bình: 02% (Hai phần trăm) căn cứ chương 8 mục I.2.

+ Sẹo dẫn lưu màng phổi phải đường rạch trước kích thước trung bình: 02% (Hai phần trăm) căn cứ chương 8 mục I.2.

+ Sẹo phẫu thuật ngực phải kích thước trung bình: 02% (Hai phần trăm) căn cứ chương 8 mục I.2.

+ 02 sẹo phẫu thuật ngực phải kích thước nhỏ: mỗi sẹo 01% (Một phần trăm) căn cứ chương 8 mục I.1.

+ 02 sẹo 1/3 dưới mặt ngoài cẳng tay trái kích thước nhỏ: mỗi sẹo 01% (Một phần trăm) căn cứ chương 8 mục I.1.

+ Tổn thương màng phổi phải di chứng dày dính màng phổi phải nhỏ hơn 1/4 diện tích một phế trường: 11% (Mười một phần trăm) căn cứ chương 3 mục III.5.

- Cơ chế hình thành các vết thương: do vật sắc nhọn gây ra.

- Trường hợp nếu ông M không được cấp cứu kịp thời thì có thể dẫn đến tử vong.

Cáo trạng số: 30/CT-VKSCT ngày 15/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Lê Hoàng N về “*Tội cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Nguyên p “*Tội cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng N từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Lê Hoàng N đã bồi thường cho Nguyễn Công M, Nguyễn Thị Kiều T, Nguyễn Văn S tổng số tiền 55.000.000

đồng và Nguyễn Công M, Nguyễn Thị Kiều T, Nguyễn Văn S không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho ông Dương Bảo Q: 01 cái bàn bằng kim loại và 04 ghế nhựa và ông Q không yêu cầu bồi thường cái chén bị bể.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 dao Thái Lan dài 23cm (lưỡi dao dài 11cm và cán dao dài 12cm), cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, màu trắng, mũi nhọn, có một bề sắc (bén).

- Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng đen, biển số 71B4-842.28, đã qua sử dụng của bị cáo Lê Hoàng N để đảm bảo thi hành án.

Bị hại trình bày: Đã nhận đủ số tiền 55.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý ông Võ Vũ L trình bày: Thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là lao động chính trong gia đình; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; vụ việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát và ghi nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 55.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, đồng thời tại nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được nhận lại xe mô tô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kiều T, Nguyễn Văn S, Dương Bảo Q; người làm chứng vắng mặt. Bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng.

Do đó, các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại tòa phù hợp với lời trình bày của bị hại, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, công cụ gây án, diễn biến hành vi phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 15/10/2023, tại ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre, Lê Hoàng N đã có hành vi dùng dao Thái Lan đâm trúng vào ngực phải và tay trái của Nguyễn Công M gây thương tích. Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 387-23/KLTTCT-TTPYBT ngày 05/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B) kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Công M là 20%.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bản thân bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết việc xâm phạm sức khỏe của người khác là hành vi trái pháp luật nhưng đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo thừa nhận đã dùng dao Thái Lan dài 23cm (lưỡi dao dài 11cm và cán dao dài 12cm), cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, có một bề sắc (bén) gây thương tích cho bị hại, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp kết luận giám định xác định cơ chế hình thành vết thương do vật sắc nhọn gây ra. Con dao bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại được xác định là hung khí nguy hiểm. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì trước đó. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong lúc uống rượu chung vì bị hại dùng chén đánh trúng một cái vào đầu của bị cáo. Mặc dù bị cáo đã được căn ngăn và đi về nhà nhưng vẫn cố ý lấy dao Thái Lan quay trở lại đâm bị hại, điều này cho thấy bị cáo có sự chuẩn bị công cụ, sau khi gây thương tích cho bị hại thì bị cáo bỏ chạy về nhà, bỏ mặc bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện bản tính côn đồ và xem thường sức khỏe của người khác. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của bị hại là 20% là do chính bị cáo dùng dao Thái lan đâm bị hại một nhát gây ra. Quá trình điều tra và tại tòa bị cáo khẳng định đâm đại, không chủ đích đâm vào vị trí nào trên người bị hại và chỉ muốn gây thương tích cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lê Hoàng N đã phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với tình tiết định khung tăng nặng là “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ”. Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là lao động chính trong gia đình; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo; vụ việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại; bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và bản tính xem thường pháp luật của bị cáo cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Công M, bồi thường tiền mất thu nhập cho Nguyễn Thị Kiều T và Nguyễn Văn S tổng số tiền là 55.000.000 đồng; Nguyễn Công M, Nguyễn Thị Kiều T và Nguyễn Văn S đã nhận đủ số tiền 55.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận. Ông Dương Bảo Q không yêu cầu bồi thường cái chén bị bể nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cái bàn bằng kim loại và 04 ghế nhựa là tài sản của ông Dương Bảo Q, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho ông Q và ông Q không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

- Đối với dao Thái Lan dài 23cm (lưỡi dao dài 11cm và cán dao dài 12cm), cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, màu trắng, mũi nhọn, có một bề sắc (bén), là hung khí bị cáo dùng để đâm bị hại gây thương tích; quá trình điều tra xác định dao là tài sản của bà Nguyễn Thị H. Khi bị cáo lấy dao gây thương tích cho bị hại bà H không biết và không yêu cầu nhận lại. Do con dao là hung khí và hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng - đen, biển kiểm soát 71B4-842.28, đã qua sử dụng là tài sản do bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với đoạn video ghi nhận hình ảnh sự việc bị cáo gây thương tích cho bị hại do ông Dương Bảo Q giao nộp cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí.

[9] Đối với hành vi Nguyễn Công M dùng chén đánh một cái trúng vào đầu của bị cáo, bị cáo xác định không gây thương tích và bị cáo có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, từ chối giám định thương tật nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng N “Tội cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng N **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điều 584, 585, 586, 590 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Công M, bồi thường tiền mất thu nhập cho Nguyễn Thị Kiều T và Nguyễn Văn S tổng số tiền là 55.000.000 đồng; Nguyễn Công M, Nguyễn Thị Kiều T và Nguyễn Văn S đã nhận đủ số tiền 55.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ghi nhận ông Dương Bảo Q không yêu cầu thường cái chén bị bể.

[3] Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho ông Dương Bảo Q: 01 cái bàn bằng kim loại; 04 ghế nhựa và ông Dương Bảo Q không có yêu cầu gì khác.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan dài 23cm (lưỡi dao dài 11cm và cán dao dài 12cm), cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, màu trắng, mũi nhọn, có một bề sắc (bén), đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng N: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu trắng đen, biển kiểm soát 71B4-842.28, đã qua sử dụng.

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án: đoạn video ghi nhận hình ảnh sự việc bị cáo gây thương tích cho bị hại do ông Dương Bảo Q giao nộp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2024 giữa Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre)

[4] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Hoàng N phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng; tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Giao Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng (6b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Minh Hiền